

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 01 năm 2023 và thay thế Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp; Trưởng Ban Tôn giáo tỉnh Lào Cai; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. 

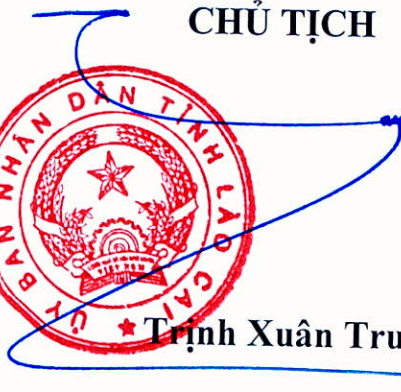
Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; Website Chính phủ;
- Vụ pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Lào Cai; Đài PTTH tỉnh;
- Sở Nội vụ (3b);
- Như Điều 3 QĐ;
- Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC2.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



 **Trịnh Xuân Trường**

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Tôn giáo tỉnh Lào Cai**

(Kèm theo Quyết định số: **53** /2022/QĐ-UBND

ngày **31** tháng **12** năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Điều 1. Vị trí chức năng

1. Ban Tôn giáo là tổ chức tương đương chi cục, trực thuộc Sở Nội vụ, có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.
2. Ban Tôn giáo chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ.
3. Ban Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật.
3. Trụ sở của Ban Tôn giáo đặt tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ sau:
 - a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương;
 - b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn;
 - c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong phạm vi quản lý;
 - d) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý;
 - đ) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật;

e) Nghiên cứu trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi quản lý;

g) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật;

2. Thực hiện việc tổng hợp, thông tin, báo cáo về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định; quản lý về tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản được giao; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức của Ban theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ giao hoặc cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban:

a) Ban Tôn giáo có Trưởng ban và 01 Phó Trưởng ban;

b) Trưởng Ban là người đứng đầu Ban Tôn giáo, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và các hoạt động của Ban;

c) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt được Trưởng ban ủy nhiệm thay Trưởng Ban điều hành các hoạt động của Ban;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Tôn giáo thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước và theo phân cấp về công tác tổ chức cán bộ của tỉnh.

2. Ban Tôn giáo có 02 phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

a) Phòng Nghiệp vụ Tôn giáo;

b) Phòng Hành chính và Quản lý Tín ngưỡng.

3. Các Phòng thuộc Ban Tôn giáo có Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng và công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Ban Tôn giáo thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và theo phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ của tỉnh.

Điều 4. Trưởng Ban Tôn giáo có trách nhiệm

Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; ban hành các quyết định sau đây và chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, bảo đảm mọi hoạt động của Ban Tôn giáo hiệu lực, hiệu quả:

1. Quyết định ban hành nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng thuộc Ban Tôn giáo, bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao và phù hợp với tình hình thực tế của Ban.

2. Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ban Tôn giáo, nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan bảo đảm mọi hoạt động, điều hành của Ban theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh cần phải điều chỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./